

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2021/HS-ST

Ngày: 6-5-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lô Thị Loan.

2. Bà Vi Thị Khiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 6 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2021/TLST-HS, ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: Lương Phò C. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 12 tháng 02 năm 1989 tại xã KĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản HL, xã KĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Khơ mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Phò L và bà Lương Mẹ L; Vợ Lương Mẹ C, sinh năm 1990; Con có 04 con lớn nhất sinh năm 2007 nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Bị cáo: Lương Mẹ C. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 20 tháng 6 năm 1990 tại xã KĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản HL, xã KĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: Mù chữ; dân tộc: Khơ mú; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Phò Bun Th và bà Lương Mẹ Bun Th; Chồng Lương Phò C sinh năm 1989; Con có 04 con lớn nhất sinh năm 2007 nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2020 cho đến ngày

7/01/2021 thì được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

3. *Bị cáo: Lương Văn Th.* Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 6 tháng 3 năm 1995 tại xã KĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản HL, xã KĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Khơ mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Phò L và bà Lương Mẹ L; Vợ Moong Thị X, sinh năm 1997; Con có 01 sinh năm 2017.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo Lương Phò C và Lương Mẹ C: Bà Vũ Thị Hồng. Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn Th: Bà Phan Thị Thanh. Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Moong Văn Kh, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Bản HL, xã KĐ, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 28/12/2020, Lương Phò C đã đến nhà Xeo Phò Pheng, sinh năm 1986 trú cùng bản HL, xã KĐ, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An để mua ma túy, cụ thể: Lần thứ nhất Lương Phò C dùng số tiền 60.000đ (sáu mươi nghìn đồng) để mua 03 (Ba) viên ma túy, lần thứ hai Lương Phò C tiếp tục đến nhà Xeo Phò Pheng và dùng số tiền 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng) để mua 02 (Hai) viên ma túy màu hồng và 01 (Một) viên ma túy màu xanh. Số ma túy trên sau khi mua được Lương Phò C đều đem về cho vợ là Lương Mẹ C, sinh năm 1990 trú tại bản HL, xã KĐ, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An để cất giấu trong buồng ngủ. Đến khoảng 6 giờ ngày 29/12/2020 thì Lương Văn Th sinh năm 1995 trú tại bản HL, xã KĐ, huyện Kỳ Sơn và hai người đàn ông không quen biết đi cùng đến gặp Lương Phò C và Lương Mẹ C và dùng số tiền 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng) để mua ma túy với Lương Phò C và Lương Mẹ C được 03 (ba) viên ma túy màu hồng, sau khi bán ma túy Lương Mẹ C đi làm việc còn Lương Phò C ở nhà và đến khoảng 12 giờ ngày 29/12/2020 Lương Phò C tiếp tục đến nhà Xeo Phò Pheng và dùng số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để mua 10 (Mười) viên ma túy và đem về nhà để cất giấu. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì Lương Văn Th và hai người đàn ông không quen biết tiếp tục đến và dùng số tiền 250.000 đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) để mua 10 (mười) viên ma túy với Lương Phò C, sau khi mua được ma túy Lương Văn Th và hai người đàn ông đi ra khỏi nhà và lấy 01 viên ma túy để cùng nhau sử dụng, khi cả ba người đang cùng nhau sử dụng ma túy thì Tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang thu

giữ tại chỗ Lương Văn Th 09 (Chín) viên nén màu hồng (nghỉ là ma túy), còn hai người đàn ông và Lương Phò C đã lợi dụng sơ hở và chạy trốn vào rừng, cùng lúc thì Lương Mẹ C về đến nhà và Tổ công tác đã khám xét trong buồng ngủ phát hiện và thu giữ 02 (hai) viên nén màu hồng và 01 (một) viên nén màu xanh (nghỉ là ma túy) và bắt giữ Lương Mẹ C. Đến ngày 18/01/2021 thì Lương Phò C bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn bắt giữ.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn lập hồi 15 giờ, ngày 30/12/2020, đã xác định: 09 (chín) viên nén màu hồng (nghỉ là ma túy) thu giữ của Lương Văn Th được gói bằng bao Potylen màu xanh, sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng là 0,9g (không phải chín gam) ký hiệu là vật chứng số 1; 02 (hai) viên nén màu hồng (nghỉ là ma túy) có khối lượng là 0,2g (không phải hai gam) ký hiệu là vật chứng số 2 và 01 (một) viên nén màu xanh (nghỉ là ma túy) có khối lượng 0,1g (không phải một gam) ký hiệu là vật chứng số 3, đều thu giữ của Lương Mẹ C. Để có cơ sở kết luận, hội đồng đã lấy: 0,2g (không phải hai gam) viên nén màu hồng thu giữ của Lương Văn Th từ vật chứng số 1, ký hiệu M1; Trích 0,1g (không phải một gam) viên nén màu hồng từ vật chứng số 2, ký hiệu M2 và trích 0,05g (không phải không năm gam) viên nén màu xanh từ vật chứng số 3, ký hiệu M3 thu giữ của Lương Mẹ C đóng gói niêm phong gửi đi giám định

Tại kết luận giám định số 112/KL-PC09(MT) ngày 05/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1) thu giữ của Lương Văn Th gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine); Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M2) và mẫu viên nén màu xanh (ký hiệu M3) thu giữ của Lương Mẹ C gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine).

Cáo trạng số 31/CT-VKS-HS ngày 22/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An truy tố Lương Phò C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Truy tố Lương Mẹ C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Truy tố Lương Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lương Phò C mức án từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lương Mẹ C mức án từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lương Văn Th mức án từ 20 (Hai mươi) tháng đến 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và điểm chỉ của Lương Văn Th và Lương Mẹ C, bên trong chứa số ma túy (Methamphetamine) có khối lượng còn lại là 0,85 g (không phải tám mươi lăm gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu; Truy tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 70.000 đ (Bảy mươi nghìn đồng) của Lương Mẹ C và 250.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của Lương Phò C do các bị cáo phạm tội mà có.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đề giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất so với đề nghị của đại diện Viện Kiểm Sát.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Phò C, Lương Mẹ C và Lương Văn Th đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có tranh luận gì. Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Lương Phò C; Lương Mẹ C và Lương Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 29/12/2020 tại bản HL, xã KĐ, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An Lương Phò C đã có hành vi 02 (hai) lần bán ma túy cho Lương Văn Th; Lương

Mẹ C 01 (một) lần bán ma túy cho Lương Văn Th thì bị Tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang, đồng thời thu giữ của Lương Văn Th số ma túy đang tàng trữ 0,9g (Không phải chín gam) nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi của Lương Phò C đã khai nhận: Là đối tượng nghiện ma túy đã lâu và đã nhiều lần mua ma túy với Xeo Phò Pheng, sinh năm 1986 trú cùng bản HL, xã KĐ, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An để sử dụng, đến ngày 29/12/2020 thì đã hai lần bán ma túy cho Lương Văn Th sinh năm 1995 trú tại bản HL, xã KĐ, huyện Kỳ Sơn và hai người đàn ông không quen biết thu lợi bất chính số tiền 250.000 đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng). Hành vi của bị cáo Lương Phò C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của Lương Mẹ C đã khai nhận: Sau khi Lương Phò C đi mua ma túy về và đưa cho Lương Mẹ C cất giấu đến ngày 29/12/2020 thì Lương Mẹ C đã cùng với Lương Phò C bán cho Lương Văn Th sinh năm 1995 trú tại bản HL, xã KĐ, huyện Kỳ Sơn và hai người đàn ông không quen biết thu lợi bất chính số tiền 70.000 đ (Bảy mươi nghìn đồng). Hành vi của bị cáo Lương Mẹ C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của Lương Văn Th đã khai nhận: Vào ngày 29/12/2020, tại bản HL, xã KĐ, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An Lương Văn Th và hai người đàn ông không quen biết đã 02 (hai) lần đến nhà Lương Phò C và Lương Mẹ C để mua ma túy để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ 0,9 g (không phải chín gam) ma túy (Methamphetamine). Hành vi của Lương Văn Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng truy tố các bị cáo như thế là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Vụ án có đồng phạm nhưng chỉ mang tính giản đơn, trong vụ án này không xác định được vai trò của người rủ rê, khởi xướng. Các bị cáo thực hiện hành vi khác nhau do đó cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để lên một mức án phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo Lương Phò C thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Làm mất trật tự trị an trên địa bàn, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, gia tăng tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo là người có đủ nhận thức để hiểu biết việc mua bán tái

phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do là người nghiện ma túy trên địa bàn, là người lười lao động mà lại thích hưởng thụ nên đã thực hiện hành vi. Vì vậy, cần lên một mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo riêng bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó khi quyết định hình phạt nên xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hành vi của bị cáo Lương Mẹ C thuộc trường hợp nghiêm trọng, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Làm mất trật tự trị an trên địa bàn, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, gia tăng tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo là người có đủ nhận thức để hiểu biết việc mua bán tái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo là người mẹ của các con trong gia đình (khi phạm tội bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi) nhưng bị cáo đã không làm gương để giáo dục các con noi theo và giáo dục các con tránh xa chất ma túy, mà bị cáo lại tiếp tay cho Lương Phò C (là chồng bị cáo) để mua bán trái phép chất ma túy và cũng là người nghiện ma túy trên địa bàn. Vì vậy, cần lên một mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo riêng bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi con nhỏ. Vì vậy cần xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó khi quyết định hình phạt nên xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo

Hành vi của các bị cáo Lương Văn Th là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất Nhà nước nghiêm cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe của con người là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, Bị cáo tuổi đời còn trẻ mà không chịu khó học tập, lao động để trở thành có ích cho xã hội mà lại ham chơi, đua đòi nên nghiện ma túy. Vì vậy, cần lên một mức án nghiêm, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích và phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) phong bì bưu điện viên xanh đỏ, được

dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và điểm chỉ của Lương Văn Th và Lương Mẹ C, bên trong chứa số ma túy (Methamphetamine) có khối lượng còn lại là 0,85 g (không phẩy tám mươi lăm gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy;

[6] Đối với số tiền 70.000 đ (Bảy mươi nghìn đồng) của bị cáo Lương Mẹ C và số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) của bị cáo Lương Phò C đã bán ma túy cho Lương Văn Th là số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có nên cần truy tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước là đúng quy định.

[7] Đối với Xeo Phò Pheng, sinh năm 1986 trú cùng bản HL, xã KĐ, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đã bán ma túy cho bị cáo Lương Phò C, hiện nay đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có kết quả sẽ được lý sau. Đối với hai người đàn ông đã cùng đi mua ma túy với Lương Văn Th, quá trình điều tra chưa xác định được danh tính và địa chỉ, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra khi nào có kết quả sẽ được xử lý sau.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9]. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lương Phò C: 07 (Bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 18/01/2021.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lương Mẹ C: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án hoặc bị cáo tự nguyện đi thi hành án nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2020 đến ngày 7/01/2021.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lương Văn Th: 20 (Hai mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 29/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và điểm

chỉ của Lương Văn Th và Lương Mẹ C, bên trong chứa số ma túy (Methamphetamine) có khối lượng còn lại là 0,85 g (không phải tám mươi lăm gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu.

(Đặc điểm, tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn tỉnh Nghệ An).

Truy tịch thu số tiền 70.000 đ (Bảy mươi nghìn đồng) do bị cáo Lương Mẹ C thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

Truy tịch thu số tiền 250.000 đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) do bị cáo Lương Phò C thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lương Phò C; Lương Mẹ C và Lương Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo Lương Phò C; Lương Mẹ C và Lương Văn Th có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Các bị cáo;
- UBND xã KĐ.
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Hải

